CTCP Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương (HSX: KSB)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	19,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	4.8%	-7.9%	-25.1%

ROE — Q3/24: 1.5% | +/- YoY: ▼ 3.2%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	89.5 tỷ VNĐ	▼ 60.5 ▼ 40.4%	▼ 27.5 ▼ 23.5%
LN gộp	23.8 tỷ VNĐ	▼ 70.1 ▼ 74.7%	▼ 22.7 ▼ 48.9%
LN thuần	19.8 tỷ VNĐ	▼ 32.5 ▼ 62.2%	▼ 8.00 ▼ 28.9%
LN sau thuế	12.2 tỷ VNĐ	▲ 0.20 ▲ 1.5%	▼ 7.70 ▼ 38.8%

	9T 2024	YoY
DT thuần	282 tỷ VNĐ	▼ 108 ▼ 27.7%
LN gộp	130 tỷ VNĐ	▼ 51.0 ▼ 28.2%
LN thuần	84.1 tỷ VNĐ	▼ 1.60 ▼ 1.9%
LN sau thuế	33.4 tỷ VNĐ	▼ 46.4 ▼ 58.1%

Kết quả kinh doanh

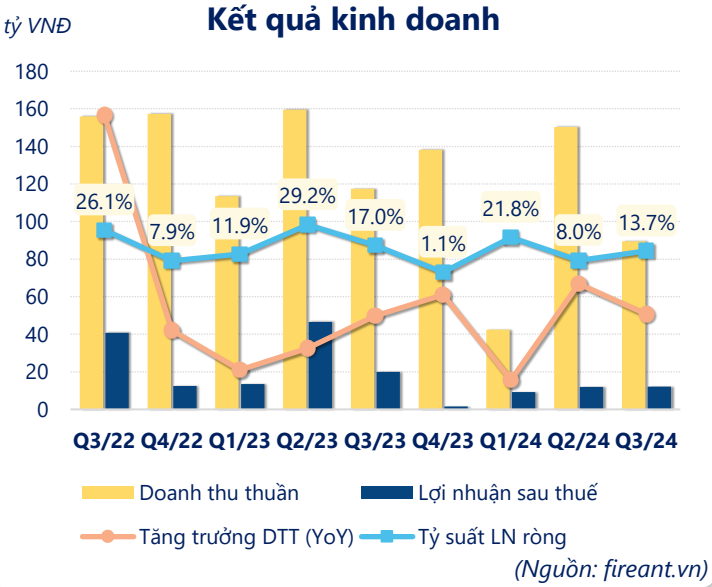

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

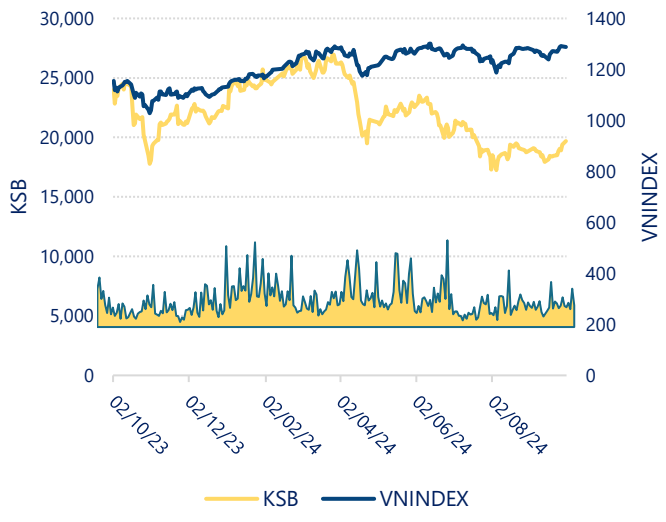

Tăng trưởng lợi nhuận

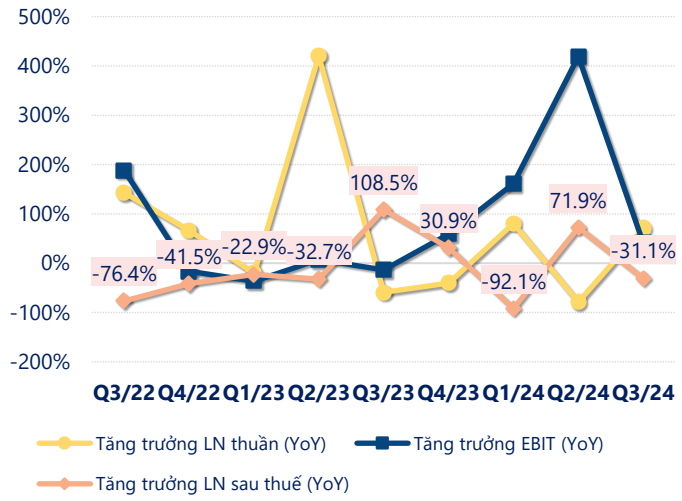

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

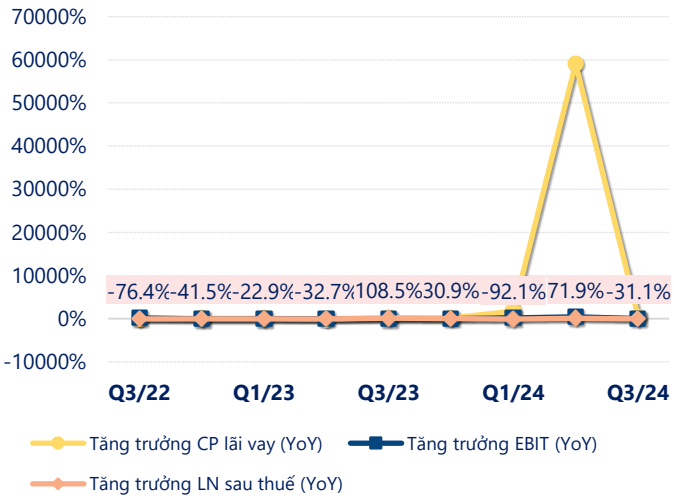

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

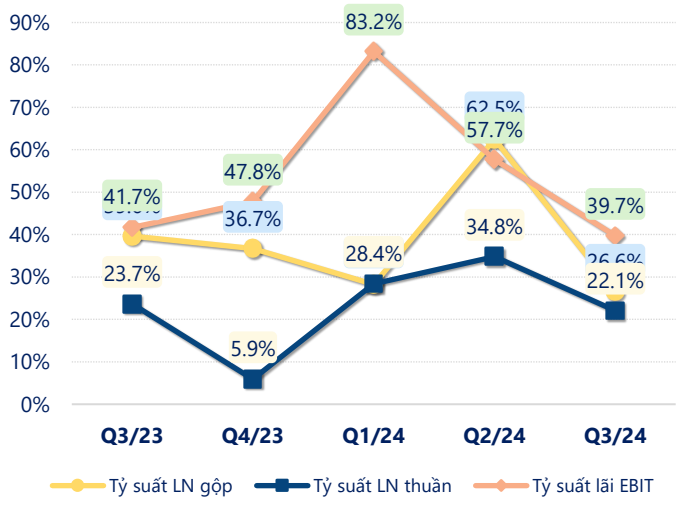

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

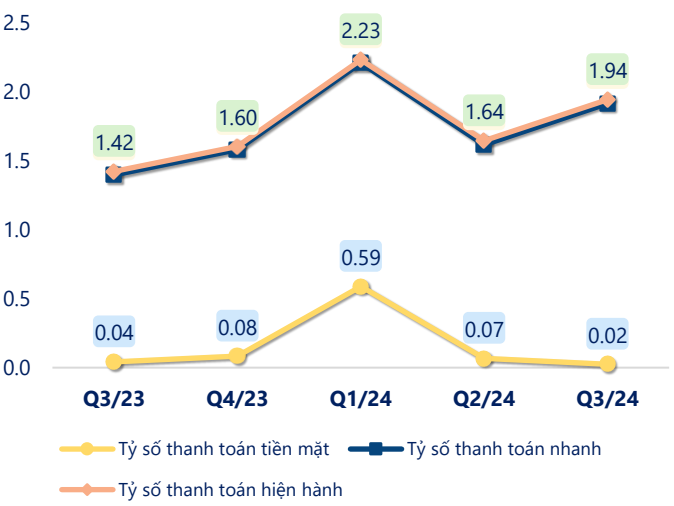

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

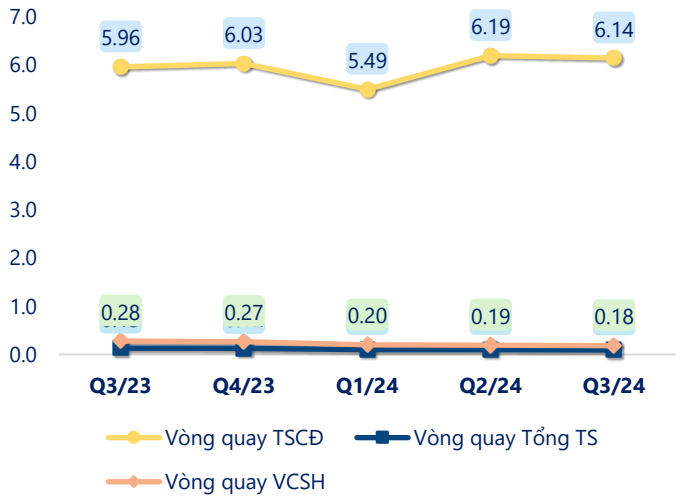

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

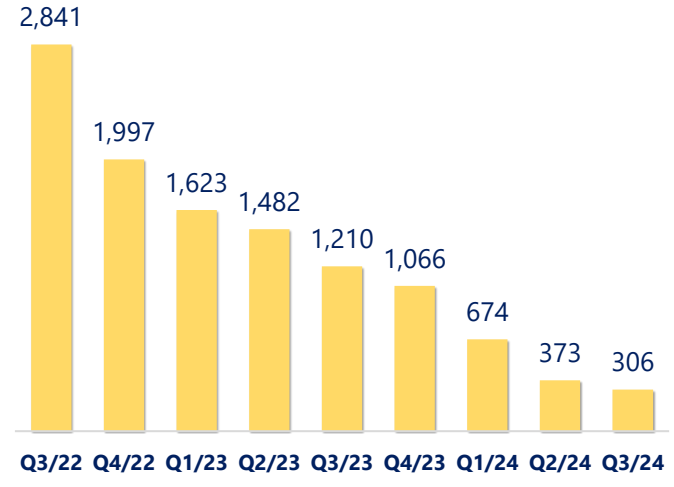

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**89.5**	**117**	**-23.5%**	**282**	**390**	**-27.7%**
Giá vốn hàng bán	65.7	70.9	-7.3%	153	210	-27.3%
Lợi nhuận gộp	23.8	46.5	-48.9%	130	181	-28.2%
Doanh thu HĐTC	21.4	15.7	36.5%	90.3	46.6	94.0%
Chi phí TC	20.4	25.1	-18.8%	103	101	2.4%
Chi phí lãi vay	20.4	25.1	-18.8%	103	101	2.4%
LN trong công ty LKLD	**11.2**	**1.78**	**527%**	**20.3**	**1.98**	**924%**
Chi phí bán hàng	3.57	1.27	181%	11.9	9.67	23.3%
Chi phí QLDN	**12.6**	**9.74**	**29.6%**	**41.0**	**32.9**	**24.7%**
LN thuần từ HĐKD	19.8	27.8	-28.9%	84.1	85.7	-1.9%
Lợi nhuận khác	**-4.61**	**-3.97**	**-16.2%**	**-29.8**	**16.5**	**-281%**
LN trước thuế	15.1	23.8	-36.4%	54.3	102	-46.8%
Lợi nhuận sau thuế	**12.2**	**19.9**	**-38.8%**	**33.4**	**79.8**	**-58.1%**
LNST của CĐ cty mẹ	**12.2**	**19.9**	**-38.6%**	**33.5**	**79.8**	**-58.0%**

(Nguồn: fireant.vn)

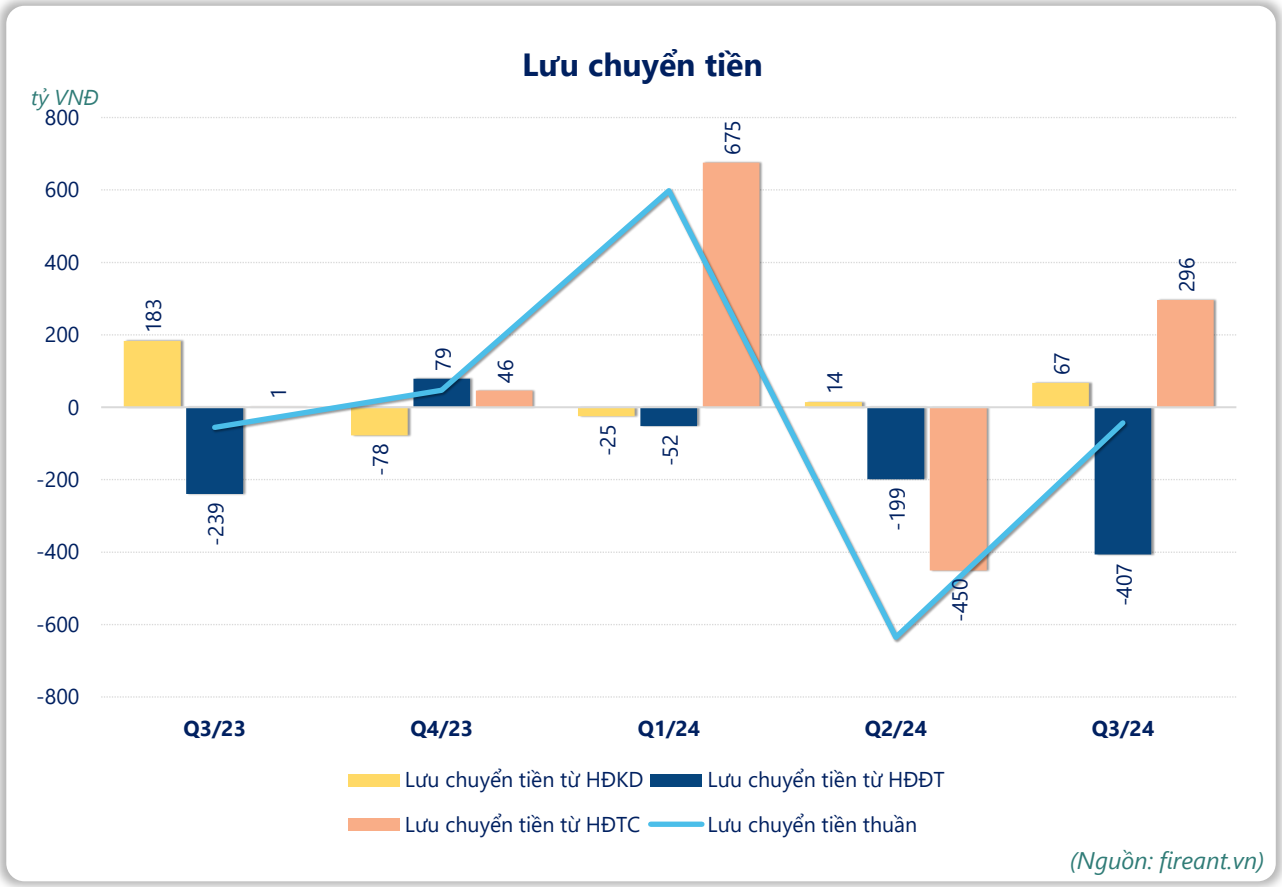

(Nguồn: fireant.vn)